

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TIỀN GIANG
Bản án số: 19/2021/HS-ST
Ngày: 02/3/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH – TIỀN GIANG.

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa bà **Trương Thị Tuyết Linh.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông: **Huỳnh Văn Phó**

2/Bà: **Phan Thị Quý**

Thư ký phiên tòa ông **Nguyễn Thành Phục** – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Tiền Giang.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa ông **Nguyễn Văn Lực** - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2021/TLST- HS ngày 26 tháng 01 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2021/QĐXXST-HS ngày 17/02/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN THỊ P**; Sinh năm: 1986, tại tỉnh Tiền Giang.

Nơi cư trú: Ấp TH, xã TB, huyện CL- Tiền Giang.

Nghề nghiệp: Mua bán ; Trình độ văn hóa: 01/12 ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt nam.

Con ông: Nguyễn Văn L (1962) và bà: Phạm Thị L1 (1962)

Chồng: Không. Bị cáo sống chung như vợ chồng với anh Nguyễn Văn L2, sinh năm 1978, ngụ xã TN, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp. Con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2009.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 07/12/2020 bị Công an huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, theo Quyết định số 0000936/QĐ-XPHC. Bị cáo đã đóng phạt xong ngày 11/12/2020.

(Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại:

Trương Minh D ; sinh năm: 1963 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp PT, xã PP, huyện CT - Tiền Giang.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Nguyễn Khánh D1 ; sinh năm: 2009 (Có mặt)

Người đại diện theo pháp luật: Nguyễn Thị P, sinh năm: 1986 (Có mặt)

Nơi cư trú: Ấp TH, xã TB, huyện CL, tỉnh Tiền Giang.

2/ Nguyễn Thị Huỳnh G ; sinh năm: 1987 (Vắng mặt)
Nơi cư trú: Khu phố MA, phường DT, thị xã BM, tỉnh Vĩnh Long.
3/ Lê Minh K ; sinh năm: 1978 (Vắng mặt)
Nơi cư trú: Ấp BH A, xã TB, huyện CL, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 04 giờ ngày 18/9/2020, Nguyễn Thị P điều khiển xe mô tô biển số 64H8-5267 chở theo con là Nguyễn Khánh D1, sinh năm 2009, ngụ ấp TH, xã TB, huyện CL, tỉnh Tiền Giang từ nhà trọ của P thuê ở xã Kim Sơn, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang đến vườn nhà ông Trương Minh D, sinh năm 1963, ngụ ấp PT, xã PP, huyện CT, tỉnh Tiền Giang. Khi đến nơi, P để D1 ở bên ngoài còn P trèo qua hàng rào lưới B40, lén lút đi vào trong vườn tìm đến hai cây mai vàng đã được ông D trồng trên mô đất trong vườn, P nhổ hai cây mai mang ra bên ngoài. Sau đó, P điều khiển xe chở D1 cùng hai cây mai vừa trộm được về hướng xã Tam Bình, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang để tìm nơi tiêu thụ. Trên đường đi, P ghé lấy thùng lồi P để trước đó ở ven đường thuộc xã Tam Bình, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang sau đó gắn vào xe 64H8-5267 và để hai cây mai trộm lên thùng lồi. P tiếp tục điều khiển xe chở D1 và hai cây mai đi về hướng Cai Lậy. Khi đến nhà của anh Lê Minh K, sinh năm 1978, ngụ ấp BH A, xã TB, huyện CL, tỉnh Tiền Giang định bán hai cây mai thì bị lực lượng Công an xã Tam Bình, huyện Cai Lậy phát hiện. Sau đó cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Cai Lậy tiến hành bàn giao cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành xử lý.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 190 ngày 05/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Châu Thành kết luận:

- 01 cây mai vàng có hoành gốc 30cm, cao 1,5m, tàng mai rộng 60cm có giá trị là 1.700.000đồng.

- 01 cây mai vàng có hoành gốc 25cm, cao 1,7m, tàng mai rộng 125cm có giá trị là 1.300.000đồng.

Tổng giá trị tài sản là 3.000.000đồng.

Tại bản cáo trạng số 20/CT-VKSCT ngày 22/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố bị cáo Nguyễn Thị P về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng, căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Tòa án xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng như Điều tra, Viện kiểm sát, Tòa án đã thực hiện theo đúng thẩm quyền và trình tự thủ tục theo qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về

hành vi của người tiến hành tố tụng hay quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng. Xét về tố tụng các cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện một cách đầy đủ và đúng theo qui định của luật tố tụng.

[2] Về nội dung vụ án: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Thị P hoàn toàn khai nhận: Do không có tiền trả nợ cho người khác nên bị cáo nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của người khác bán lấy tiền trả nợ. Để thực hiện ý định này, khoảng 04 giờ ngày 18/9/2020 từ nhà trọ của bị cáo thuê ở xã Kim Sơn, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 64H8-5267 chở theo con là Nguyễn Khánh D1 đi đến vườn nhà ông Trương Minh D ở ấp PT, xã PP, huyện CT, tỉnh Tiền Giang để trộm mai vàng, do trước đó bị cáo phát hiện vườn nhà ông D có 02 cây mai vàng. Đến đây, bị cáo để D1 bên ngoài, bị cáo trèo qua hàng rào lưới B40 vào bên trong nhổ từng cây mai đưa ra ngoài và sau đó dùng xe mô tô nói trên chở D1 cùng hai cây mai vừa trộm được đi về hướng xã Tam Bình huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang mục đích là tìm nơi tiêu thụ. Trên đường đi, bị cáo bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang. Tài sản bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp là hai cây mai vàng có giá trị là 3.000.000đồng. Lời nhận tội tại Tòa hôm nay của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ yếu tố để cấu thành tội, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Thị P phạm tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Xuất phát từ bản tính tham lam ý thức xem thường pháp luật, nhằm mục đích có tiền trả nợ bị cáo Nguyễn Thị P sau khi phát hiện vườn nhà ông Trương Minh D có trồng hai cây mai vàng bị cáo đã nảy sinh ý định đến lấy trộm đem bán. Để thực hiện ý định này, lợi dụng lúc trời còn tối mọi người không cảnh giác, bị cáo điều khiển xe mô tô từ nơi ở đến vườn nhà ông D sau đó leo rào lưới B40 vào bên trong nhổ trộm hai cây mai mang ra ngoài. Trên đường đi tiêu thụ thì bị phát hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bản thân bị cáo có đủ năng lực để nhận thức tài sản mà bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt là tài sản riêng hợp pháp của người khác được pháp luật Nhà nước bảo hộ nhưng chỉ vì tham lam muốn có tiền phục vụ cho nhu cầu của bản thân bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi chiếm đoạt. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp đối với tài sản của người dân, hành vi này còn gây ảnh hưởng đến tình hình quản lý an ninh trật tự ở địa P. Với hành vi này Hội đồng xét xử cần phải nghiêm trị để răn đe và giáo dục cho bị cáo trở thành người dân lương thiện sau này.

[4] Xét thấy bị cáo có thật thà thú nhận hành vi phạm tội của mình, bản thân không tiền án, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản có giá trị không lớn và bị hại đã được nhận lại và có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, Hội đồng xét xử xem đây là các tình tiết để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] Đối với Nguyễn Khánh D1, sinh ngày 12/4/2009 tính đến thời điểm D1 thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cùng bị cáo P, D1 chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự.

[6] Về dân sự: Ghi nhận ông Trương Minh D đã nhận lại hai cây mai vàng xong và không yêu cầu gì thêm.

[7] Về vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô hai bánh biển số 64H8-5267, người đứng tên giấy chứng nhận đăng ký xe là Nguyễn Thị Huỳnh G, sinh năm 1987, ngụ khu phố Mỹ An, phường Đông Thạnh, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long. Qua xác minh chị G khai xe này chị đã bán vào năm 2015 cho người khác nhưng không nhớ bán cho ai và nay chị cũng không có yêu cầu gì. Bị cáo khai xe mô tô nói trên bị cáo mua của người khác không rõ họ tên và địa chỉ và khi mua không làm giấy tờ. Xét thấy xe mô tô biển số 64H8-5267 chị G xác định chị đã bán và không còn quyền đối với chiếc xe này, bị cáo là người trực tiếp quản lý sở hữu và đã dùng chiếc xe trên làm P tiện thực hiện hành vi phạm tội, vì vậy cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1/ Áp dụng khoản 1 điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 và điều 38 Bộ luật hình sự.

Phạt bị cáo Nguyễn Thị P 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án..

2/ Về dân sự: Ghi nhận ông Trương Minh D đã nhận lại hai cây mai vàng xong.

4/ Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 xe mô tô hai bánh biển số 64H8-5267 có gắn một thùng lỏi. (Vật chứng theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 02/02/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành).

3/ Về án phí: Căn cứ điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

Buộc bị cáo phải chịu là 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại Tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại Tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TG
- VKSND HCT
- Chi cục THADS HCT
- Bị cáo, bị hại, người có QLNVLQ
- Lưu

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÃ KÝ

Trương Thị Tuyết Linh